

Số: /2024/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24/7/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Kim O.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 16 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Trần Thị Kim O – Sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: Thôn An Phúc L, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Nay trú tại: Thôn An L, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Người bị kiện: Anh Trần Văn S – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn An Phúc L, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn S thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Các bên thống nhất: Chị Trần Thị Kim O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Bảo U (Sinh ngày 01/4/2024) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh

Trần Văn S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản, nợ: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Liên, NX, HT
(GCNKH số 07 ngày 30/01/2024);
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký đóng dấu)

Hoàng Trung Thông